

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2024/HNGĐ-ST
Ngày 01-02-2024
V/v: “Ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Hồng Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đoàn Thị Hoa
2. Bà Đinh Thị Thanh Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hạ Quyên, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Ngày 01 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 318/2023/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2023 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2024 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Hồ Ngọc S, sinh năm 1971.

2. *Bị đơn:* Bà Đinh Thị Ánh N, sinh năm 1973.

Cùng nơi địa chỉ: Thôn B, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Ông Hồ Ngọc S và bà Đinh Thị Ánh N có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 07 tháng 8 năm 2023, các tài liệu có tại hồ sơ nguyên đơn là ông Hồ Ngọc S trình bày:

Ông và bà Đinh Thị Ánh N tự nguyện tìm hiểu, tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi nay là thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi vào năm 2007. Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi vã, sống không hạnh phúc và vợ chồng đã sống ly thân gần 08 năm. Nay xét thấy tình cảm giữa ông với bà N không còn nên ông yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà Đinh Thị Ánh N.

- Về con chung: Ông và bà N có 03 con chung tên: Hồ Thanh Thương C, sinh năm 1995; Hồ Quốc C1, sinh năm 1996 và Hồ Thanh Kỳ P, sinh năm 2002.

Các con của ông và bà N đã thành niên và có khả năng lao động nên ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Bị đơn là bà Đinh Thị Ánh N trình bày: Bà và ông Hồ Ngọc S tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại UBND xã N. Quá trình chung sống vợ chồng chỉ hạnh phúc thời gian đầu đến năm 2015 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do ông S có quan hệ với người phụ nữ khác nên bỏ bê vợ con, vợ chồng sống ly thân từ năm 2015 cho đến nay không ai quan tâm đến ai, một mình bà nuôi 03 người con. Nay tôi thấy ông S là người cho không có trách nhiệm với gia đình nên tình cảm của bà với ông S không còn, bà đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Bà và ông S có 03 con chung như ông S trình bày. Các con của bà và ông S đã thành niên và có khả năng lao động nên bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn là ông Hồ Ngọc S và bị đơn là bà Đinh Thị Ánh N có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Hồ Ngọc S và bà Đinh Thị Ánh N tự nguyện đăng ký kết hôn và được UBND xã N, huyện T nay là thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi cấp giấy chứng nhận kết hôn số 95 ngày 13/7/2007 nên hôn nhân của ông S và bà N là hợp pháp. Theo ông S trình bày, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi vã nên cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc và vợ chồng đã sống ly thân gần 08 năm. Đối với bị đơn là Đinh Thị Ánh N trình bày nguyên nhân mâu thuẫn là do ông S có quan hệ với người phụ nữ khác nên bỏ bê vợ con, vợ chồng sống ly thân từ năm 2015 cho đến nay không ai quan tâm đến ai, một mình bà nuôi 03 người con. Nay ông S yêu cầu ly hôn, bà đồng ý ly hôn. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông Hồ Ngọc S được ly hôn bà Đinh Thị Ánh N.

[2.2] Về con chung: Ông Hồ Ngọc S và bà Đinh Thị Ánh N có 03 con chung là Hồ Thanh Thương C, sinh năm 1995; Hồ Quốc C1, sinh năm 1996 và Hồ Thanh Kỳ P, sinh năm 2002 đều đã thành niên và có khả năng lao động nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông Hồ Ngọc S và bà Đinh Thị Ánh N trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Ông Hồ Ngọc S phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp về hôn nhân và gia đình, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, khoản 3 Điều 144, khoản 4 Điều 147, khoản 1, 3 Điều 228, 235, 266, 271, 273 và Điều 278 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về hôn nhân:* Cho ly hôn giữa ông Hồ Ngọc S và bà Đinh Thị Ánh N.
2. *Về con chung:* Ông Hồ Ngọc S và bà Đinh Thị Ánh N có 03 con chung đã thành niên và có khả năng lao động nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.
3. *Về tài sản chung, nợ chung:* Ông Hồ Ngọc S và bà Đinh Thị Ánh N trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.
4. *Về án phí:* Ông Hồ Ngọc S phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp về hôn nhân và gia đình, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí ông S đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0006289 ngày 15/8/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi.
5. *Về quyền kháng cáo:* Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP . Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS TP . Quảng Ngãi;
- Đương sự;
- UBND xã Nghĩa Hà, TP Quảng Ngãi;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Hồng Hoa